



# HƯỚNG DẪN ÔN TẬP VÀ CẤU TRÚC ĐỀ THI CHỌN HSG CẤP TỈNH

Môn: Tiếng Anh (Cấp THPT)

Từ năm học 2012-2013

## I. NỘI DUNG KIẾN THỨC ÔN TẬP

Nội dung kiến thức của kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh được lựa chọn trong chương trình Tiếng Anh THPT lớp 10, 11, 12 (*Kết hợp cả bộ sách chuẩn và nâng cao*).

Yêu cầu về kiến thức ngôn ngữ: Nắm vững kiến thức ngữ pháp như các thì, các cấu trúc bị động, các dạng của động từ, các loại câu, mệnh đề, liên từ, giới từ, mạo từ, cấu tạo từ, sự hòa hợp chủ ngữ - động từ, các cấu trúc câu, các dạng so sánh, cụm động từ, đảo ngữ, ....

Yêu cầu về kiến thức chủ điểm: Bám sát 6 chủ điểm của SGK (*You and me, Education, Community, Nature and Environment, Recreation, People and Places*).

Yêu cầu về kỹ năng: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng Đọc, Viết, Nghe (*Riêng kỹ năng Nghe chỉ áp dụng đối với học sinh lớp 12*).

## II. CẤU TRÚC ĐỀ THI

### 1. Kỹ năng Nghe:

- Nghe lấy thông tin chính, thông tin chi tiết.

### 2. Ngữ âm:

- Trọng âm từ.
- Phương thức phát âm, trường độ âm, các nguyên âm và phụ âm.

### 3. Ngữ pháp, từ vựng, chức năng ngôn ngữ:

- Danh từ, động từ, đại từ, tính từ, trạng từ, các từ nối ...
- Các cấu trúc câu.
- Các phương thức câu tạo từ, sử dụng từ.
- Tổ hợp từ, cụm từ cố định, cụm động từ (phrasal verbs)
- Từ đồng nghĩa, nghịch nghĩa
- Chức năng giao tiếp: Các từ ngữ, cấu trúc câu thể hiện chức năng giao tiếp phù hợp về yếu tố văn hóa của các nước nói tiếng Anh.
- Phát hiện và sửa lỗi.

### 4. Kỹ năng Đọc:

- Điền từ vào chỗ trống: sử dụng từ, ngữ; nghĩa ngữ pháp; nghĩa từ vựng để điền vào các bài text có độ dài từ 150 - 250 từ.
- Đọc lấy thông tin cụ thể, đại ý (đoán nghĩa từ mới, nghĩa ngữ cảnh, đoán, ẩn dụ, tương phản, điền từ vào chỗ trống....); đọc phân tích, tổng hợp, suy diễn, sắp xếp với các bài loại bài text như tường thuật, kể chuyện, thông tin báo cáo, hướng dẫn, quảng cáo...có độ dài tùy theo dạng văn bản.

### 5. Kỹ năng Viết:

- Viết gián tiếp: dựng câu, tính cân đối, câu cận nghĩa, loại câu, hoà hợp chủ-vị, tính nhất quán (mood, voice, speaker position,...)
- Viết đoạn văn dưới dạng tường thuật, tiểu sử, miêu tả, viết thư....

(Điểm bài thi được tính theo thang điểm 100).

### III. MỘT SỐ DẠNG BÀI GỢI Ý

#### Listening

- Multiple choice questions.
- True - False (T/F) statements.
- Gap - filling.
- Matching.
- Ordering.
- Answering the questions.
- Checking the information mentioned in the text/ conversation.

#### Phonetics:

- Choose one word whose underlined part is pronounced differently from the others by circling A, B, C or D.
- Choose one word whose stress pattern is different from the others by circling A, B, C or D

#### Language functions, Grammar & Vocabulary:

- Choose the best answer to complete the sentences.
- Give the correct tense/ form of the verbs in brackets.
- Fill in each gap with the correct form of the word to complete each sentence.
- Complete the sentences with a suitable preposition or particle/ Fill in each blank with a suitable preposition or particle.
- Identify a mistake that needs correcting in each sentence/ Find and correct the mistake...
- Match a clause or phrase in column A with one suitable response in column B.
- Complete/ Rearrange the dialogue, conversation...
- .....

#### Reading:

- Fill in each numbered space with **one** appropriate word/ **one** appropriate word from the box.
- Complete the passage, using one suitable word with the first letter given to fit each gap.
- Read and complete the passage by choosing the best answer among A, B, C or D to fill in each numbered gap.
- Read the passage and answer the questions.
- Read the passage, and then decide whether the statements are true (T) or false (F).
- Rearrange the sentences in order of importance/ time/ events.
- The passage has ... paragraphs. Choose the most suitable heading for each paragraph from the list of headings below.



- Rearrange the paragraphs into the correct order to make a suitable passage.

**Writing:**

- Finish the second sentence so that it means the same as the first one.
  - Complete the following sentences, using the words/ suggestions given.
  - Use the given word to write the second sentence in such a way that it is as similar as possible in meaning to the original sentence. Do not change the form of the given word.
  - Choose the correct sentence that has the same meaning as the given one.
  - Use the provided words or phrases to write a short passage.
  - Write a short passage/ a paragraph/ a letter of about 150 - 250 words ...
-